PENECRETE MORTAR™

VỮA TRỘN SẴN CHỐNG THẤM TINH THỂ MAO DẪN

MÔ TẢ

PENECRETE MORTAR™ bao gồm xi măng Portland, cát thạch anh xử lý đặc biệt và hợp chất các hóa chất hoạt động. Các hóa chất hoạt động phản ứng với độ ẩm và các sản phẩm phụ của quá trình thủy hoá xi măng gây ra phản ứng xúc tác, tạo ra một hợp chất tinh thể không hòa tan. Những hợp chất tinh thể này phát triển khi gặp nước và bịt kín các mao mạch của bê tông và hàn gắn các vết nứt do co ngót, do đó chống thấm cho bê tông. Các hoạt chất này bắt đầu phản ứng ngay khi bột được trộn với nước và có thể mất vài ngày để bịt kín các mao mạch, tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường và điều kiện môi trường.

ỨNG DỤNG

Thi công kết hợp với PENETRON® để:

Trám trét các mạch nối, các khe/ lỗ rỗng tại mạch ngừng để đảm bảo độ kín nước.

Trám các lỗ đầu ti và các mạch ngừng thi công

Trám các phần mở để sửa chữa vết nứt.

Trám kín và sửa chữa bê tông bong rộp và bị rỗ tổ ong.

ƯU ĐIỂM

Có thể được áp dụng cho các mặt áp lực nước thuận hoặc nghịch của kết cấu.

Chịu được áp suất thủy tĩnh cao.

Hàn gắn các vết nứt lên đến 0.5 mm (1/51").

Dễ sử dụng - chỉ cần trộn với nước trước khi thi công.

Cho phép bê tông "thở".

Có thể làm lớp hoàn thiện hoặc vát cạnh viền.

Có thể áp dụng cho bê tông ẩm.

Ninh kết nhanh, gốc vô cơ - không chứa polyme.

Chứng nhận NSF 61 có thể sử dụng trong các bể nước uống, nước sinh hoạt.

Không bắt lửa.

Chống mài mòn cơ học.

Chống đóng – tan băng.

Không VOC – Sản phẩm dạng bột PENETRON không chứa các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi và an toàn để sử dụng ở cả ngoài trời và trong không gian hạn chế trong nhà.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Chuẩn bị bề mặt:

Tất cả các bề mặt được sửa chữa, trám vá với PENECRETE MORTAR™ phải được làm sạch và chắc chắn. Các vết nứt phải được đục khoét thành hình chữ U, rộng khoảng 20 mm (3/4") và sâu tối thiểu 20 mm (3/4"). Các mối nối phải được chà nhám trước khi thi công. Các khu vực bị rỗ tổ ong, mảng vụn phải được làm sạch kỹ lưỡng và tạo bề mặt chắc chắn trước khi sửa chữa. Loại bỏ tất cả bụi bẩn, bột xi măng, tạp chất, các hợp chất bảo dưỡng, sơn,...vv bằng thiết bị bắn cát ướt hoặc khô, thiết bị phun áp lực nước hoặc các thiết bị thích hợp khác. Bề mặt phải luôn được làm ẩm tại thời điểm thi công và không đọng nước trên bề mặt.

Trộn:

Những vết nứt, vòm và những khớp nối cố định: thêm nước vào PENECRETE MORTAR™ cho đến khi vừa đủ độ sánh, thực hiện trát một cách đều tay, kết cấu của mẻ trộn nên đủ độ dẻo để trám vào bên trong những vết nứt với một áp lực vừa phải, nhưng cũng không quá mềm dẻo để nó bị tràn ra ngoài hoặc bị lún xuống những vết nứt.

Tỷ lệ pha trộn xấp xỉ (theo thể tích) là 4.5 phần bột với 1 phần nước. Cũng có thể là 101 ml (3,4 oz) nước cho 454g (1 lb) bột PENECRETE MORTAR™.

Các lỗ ti hay ứng dụng trát khe: chỉ cần thêm một ít nước. Trộn đều tay nên ở trạng thái khô, giữ hình dạng khi đã nén chặt trong tay bạn nhưng dễ dàng vỡ vụn khi được bóp chặt giữa các ngón tay. Chỉ trộn lượng vật liệu có thể được sử dụng trong vòng 20 phút.

Ứng dụng:

Các vết nứt và chèn khe (rãnh nhỏ & vòm): Sau khi chuẩn bị bề mặt và xác định hướng thi công thích hợp, các khu vực này cần được phủ bằng một lớp PENETRON. Trong khi lớp phủ PENETRON vẫn còn "ẩm" (không dính tay khi sờ vào) thì lấp đầy khu vực sửa chữa bằng vữa PENECRETE MORTAR.

Rỗ tổ ong: Chuẩn bị bề mặt và loại bỏ các mảng vụn để tạo bề mặt bê tông chắc chắn. Khu vực chính được thi công với một lớp phủ Penetron®. Trong khi lớp này vẫn còn "ẩm" (dính), thi công tiếp các lớp PENECRETE MORTAR™ dày 13 mm (1/2") nhưng không vượt quá 6.5cm (2.5 in). Thời gian chờ thi công giữa mỗi lớp được xác định bằng (khoảng 1/16") lõm xuống khi ấn một ngón tay. Nếu có thể, bề mặt sửa chữa nên được đóng chặt bằng búa hoặc chèn bằng khúc gỗ.

Lỗ đầu ti và thi công vữa trát: Chuẩn bị bề mặt và loại bỏ các mảng vụn để tạo bề mặt bê tông chắc chắn. Khu vực chính được thi công với một lớp vữa Penetron® và trong khi lớp này vẫn còn "ẩm" (dính) thi công lớp PENECRETE MORTAR™ dưới dạng "đất khô". Nếu có thể, bề mặt sửa chữa nên được đóng chặt bằng búa hoặc chèn bằng khúc gỗ.

PENECRETE MORTAR™

LƯU Ý: Trong mọi ứng dụng, PENETRON nên được áp dụng như là một lớp bề mặt hoàn thiện ngay sau khi PENECRETE MORTAR đã ninh kết (khoảng 1 đến 2 giờ). Nếu điều này không thực hiện được, bề mặt thô (của PENECRETE MORTAR) sẽ được giữ lại để tăng độ liên kết với các lớp tiếp theo.

Bảo dưỡng:

Cần bảo vệ khu vực áp dụng chống lại các điều kiện khắc nghiệt, chẳng hạn như mưa lớn hoặc đóng băng. Bảo dưỡng thường không yêu cầu ngoại trừ trong thời tiết nóng, độ ẩm thấp. Trong những điều kiện này, bảo dưỡng bằng một lớp phun sương nhẹ khoảng 24 giờ sau khi thi công sửa chữa. Trong điều kiện thời tiết khô hạn, việc phun sương sẽ cần thường xuyên hơn.

LƯU Ý QUAN TRỌNG

KHÔNG áp dụng PENECRETE MORTAR™ ở nhiệt độ dưới 4ºC (40ºF), bề mặt bê tông bị đóng băng hoặc nhiệt độ giảm xuống đóng băng trong thời gian bảo dưỡng (khoảng 24 giờ).

Sản phẩm này không được khuyến cáo sử dụng cho khe co giãn hoặc các mối nối khác được thiết kế có thể di chuyển. PENECRETE MORTAR™ có thể được thi công dày 13 mm (1/2") cho mỗi lớp nhưng không vượt quá 6.4 cm (2.5 icnh).

ĐỊNH MỨC VÀ SẢN LƯỢNG BAO 22.7 KG (50 LB)

Số liệu tạm tính, còn tùy thuộc điều kiện bề mặt bê tông.

Vết nứt chữ U và chèn khe

Kích thước	25 mm x 25 mm (1"x1")
Định mức	4.9 kg/m² (1.0lb/ft²)
~sản lượng/bao	15.2m (50 ft)

Khe vòm

Kích thước	38 mmx 38mm (1.5"x1.5") Định
mức	4.9 kg/m² (1.0lb/ft²)
~sản lượng/bao	15.2 m (50 ft)

Lỗ đầu ti

Kích thước	25 mmx 25mmx25mm (1"x1"x1")
Định mức	N/A
~sản lượng/bao	600 nos

Rỗ tổ ong và trám bề mặt

Xấp xỉ 0.01 m³ (0.4 ft³) / bao

ĐÓNG GÓI

PENECRETEMORTAR™được đóng gói trong bao 22.7 kg (50 lb) hoặc thùng 25 kg (55 lb).

LƯU TRỮ / HẠN SỬ DỤNG

Sản phẩm PENECRETE MORTAR ™ phải được bảo quản khô ráo ở nhiệt độ tối thiểu 45ºF (7ºC). Thời hạn sử dụng là hai năm khi được bảo quản trong điều kiện thích hợp.

DỮ LIfiU KỸ THUẬT

Cường độ nén (ASTM C-109):

1 ngày	1600 psi (11 MPa)
3 ngày	2400 psi (17 MPa)
7 ngày	5800 psi (40 MPa)
28 ngày	6900 psi (48 MPa)

Cường độ kéo (ASTM C-190):

1 ngày	320 psi (2.2 MPa)
3 ngày	520 psi (3.6 MPa)
7 ngày	730 psi (5.0 MPa)
28 ngày	900 psi (6.2 MPa)

LƯU Ý: Nhiệt độ mát hơn, không đủ thông thoáng và độ ẩm cao có thể kéo dài thời gian khô. Tất cả dữ liệu thu được từ các thử nghiệm trong điều kiện phòng thí nghiệm; điều kiện hiện trường có thể mang lại kết quả hơi khác.

HỖ TRỢ KỸ THUẬT

Để biết thêm hướng dẫn chi tiết, các phương pháp ứng dụng thay thế hoặc thông tin liên quan đến khả năng tương thích của phương pháp xử lý PENETRON với các sản phẩm hoặc công nghệ khác, hãy liên hệ với Phòng Kỹ thuật Penetron hoặc đại diện Penetron tại địa phương của bạn.

THÔNG TIN AN TOÀN SỨC KHỎE

PENECRETE MORTAR™ chứa xi măng có tính kiềm. Sẽ gây kích ứng mắt và da và có thể gây mẫn cảm cho da. Đeo thiết bị bảo vệ mắt, da và hô hấp thích hợp khi sử dụng sản phẩm này. Tránh tiếp xúc với da và mắt. Trong trường hợp tiếp xúc với mắt, ngay lập tức rửa sạch với nhiều nước và đến bác sĩ. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo Bảng dữ liệu an toàn.

TRÁNH XA TẦM TAY TRẺ EM.

CE

001bCPR2013-07-10
EN 1504-3
Penetron International, Ltd.
601 South Tenth Street, Unit 300
Allentown, PA 18103
08
PENECRETE
Vữa sửa chữa kết cấu và phi kết cấu CC
Cường độ nén: Cấp độ R4 (≥ 45 MPa)
Hàm lượng clorua: < 0,05 % theo khối lượng
Độ bám dính: NPD
Hạn chế co ngót, trương nở kiềm: NPD
Mô đun đàn hồi: NPD
Khả năng tương thích nhiệt (Phần 1): NPD
Ăn mòn: xem như không có
Phản ứng cháy: NPD
Các chất độc hại: NPD

BẢO HÀNH: PENETRON INTERNATIONAL, LTD. đảm bảo rằng các sản phẩm được sản xuất ra sẽ không bị lỗi nguyên liệu và được tuân theo các công thức chuẩn, có chứa tất cả các thành phần theo tỷ lệ thích hợp. Nên bất kỳ sản phẩm nào được chứng minh bị lỗi, với trách nhiệm hữu hạn của PENETRON INTERNATIONAL, LTD., sẽ thay thế nguyên vật liệu mà đã được chứng minh là có khiếm khuyết, và PENETRON INTERNATIONAL, LTD. trong mọi trường hợp sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc cho các thiệt hại ngẫu nhiên hoặc gây ra bởi hậu quả của thiệt hại ngẫu nhiên. PENETRON INTERNATIONAL, LTD. KHÔNG BẢO ĐẢM CHO VIfiC MUA BÁN HÀNG HÓA HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO MỘT MỤC ĐÍCH ĐẶC THÙ NÀO, VÀ BẢO HÀNH NÀY THAY THẾ CHO TẤT CẢ CÁC BẢO HÀNH KHÁC ĐÃ NÊU HOẶC ĐÃ ĐỀ CẬP. Người sử dụng phải xác định sự phù hợp của mỗi sản phẩm cho từng mục đích định sử dụng và giả định trước tất cả các rủi ro và trách nhiệm liên đới có thể xảy ra.